

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN GIỒNG TRÔM  
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2020/DS-ST

Ngày: 24-4-2020

V/v “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM - TỈNH BẾN TRE**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Ngoan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Thanh Tuyền  
Bà Nguyễn Thị Ngọc Phượng

*Thư ký phiên tòa:* Bà Huỳnh Như Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

Ngày 24 tháng 4 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST-DS ngày 14 tháng 02 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2020/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

\* *Nguyên đơn:* Ngân hàng A.

Trụ sở: Số 1, đường N, phường S, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Nguyễn Hoàng C – Chức vụ: Giám đốc ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Minh N – Chức vụ: Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre.

Địa chỉ: Số C1, Đại lộ Đ, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

\* *Bị đơn:* Ông Nguyễn Anh T, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Số 1, ấp Q, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre.

(Ông Nhựt có mặt, ông T vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai cùng các văn bản, tài liệu chứng cứ cung cấp cho Tòa án cũng như tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng của nguyên đơn Ngân hàng A là ông Đỗ Minh N trình bày:*

Vào ngày 22/3/2018, ông Nguyễn Anh T có yêu cầu Ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre cấp thẻ tín dụng. Qua xác minh thực tế nhu cầu và tình hình kinh tế của khách hàng, Ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre đã đồng ý cấp thẻ tín dụng cho ông Nguyễn

Anh T theo Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 22/3/2018, loại thẻ tín dụng JCB hạng chuẩn, hạn mức tín dụng thẻ được cấp là 25.000.000 đồng, mục đích tiêu dùng, lãi suất 2,5%/tháng. Thời hạn sử dụng thẻ là 03 năm và thẻ tự động gia hạn thời hạn sử dụng.

Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông Nguyễn Anh T đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 177.384.650 đồng. Trong quá trình thanh toán hợp đồng từ ngày 31/3/2018 đến ngày 30/7/2019 ông T vẫn thực hiện đúng hợp đồng với tổng số tiền thanh toán là 157.837.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 31/7/2019 ông T không thực hiện thanh toán hợp đồng dẫn đến việc thẻ tín dụng quá hạn. Dự nợ hiện tại tính đến ngày 24/4/2020 là 34.552.331 đồng, trong đó nợ gốc là 29.040.394 đồng; lãi trong hạn là 3.674.625 đồng; lãi quá hạn là 1.837.312 đồng.

Căn cứ vào Điều 23, Điều 24 phụ lục điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ký ngày 22/3/2018 thì ông Nguyễn Anh T đã vi phạm hợp đồng nên ngân hàng đình chỉ hợp đồng thẻ tín dụng nêu trên.

Nay ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Anh T phải trả cho ngân hàng A (do ngân hàng A chi nhánh Bến Tre nhận) toàn bộ số tiền dư nợ thẻ tín dụng nêu trên tính đến ngày 24/4/2020 là 34.552.331 đồng, trong đó nợ gốc là 29.040.394 đồng; lãi trong hạn là 3.674.625 đồng; lãi quá hạn là 1.837.312 đồng và tiếp tục tính lãi của hợp đồng tín dụng nêu trên từ ngày 25/4/2020 cho đến khi ông Nguyễn Anh T trả tất nợ.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải cho ông T nhưng ông T đều vắng mặt nên không thể tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã tiến hành triệu tập ông T tham gia phiên tòa, nhưng ông T đều vắng mặt.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của các đương sự, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng:

- Ngân hàng A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Anh T trả nợ theo giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ký ngày 22/3/2018. Xét quan hệ tranh chấp giữa Ngân hàng A và ông Nguyễn Anh T là tranh chấp hợp đồng tín dụng. Ông T có nơi cư trú tại số 575, ấp 1, xã H, huyện G, tỉnh Bến Tre nên Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 26 và Điều 35 Bộ luật tố tụng Dân sự.

- Ông Nguyễn Anh T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ 2 để xét xử nhưng vẫn vắng mặt không lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Vào ngày 30/3/2018, ông Nguyễn Anh T có ký giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng thể hiện: ông T đề nghị ngân hàng Ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre cấp tín dụng với hạn mức 25.000.000 đồng. Theo chứng cứ

do nguyên đơn cung cấp thể hiện trong quá trình thanh toán hợp đồng từ ngày 31/3/2018 đến ngày 30/7/2019 ông T vẫn thực hiện đúng hợp đồng với tổng số tiền thanh toán là 157.837.000 đồng. Nhưng kể từ ngày 31/7/2019 ông T không thực hiện thanh toán hợp đồng dẫn đến việc thẻ tín dụng quá hạn. Ông T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng và phụ lục các điều khoản chung đã ký. Dự nợ hiện tại tính đến ngày 24/4/2020 là 34.552.331 đồng, trong đó nợ gốc là 29.040.394 đồng; lãi trong hạn là 3.674.625 đồng; lãi quá hạn là 1.837.312 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần thông báo và yêu cầu ông Nguyễn Anh T thanh toán số tiền quá hạn nhưng ông T không thực hiện. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa ông T đều vắng mặt và cũng không có văn bản phản đối yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Ngân hàng A yêu cầu ông T trả số tiền gốc và lãi tính đến ngày 24/4/2020 là 34.552.331 đồng là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng và Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đồng thời, Ngân hàng yêu cầu tiếp tục tính lãi phát sinh từ ngày 25/4/2020 cho đến khi ông T trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng ký ngày 22/3/2018 phụ lục và điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng. Theo quy định tại Điều 91 của Luật các tổ chức tín dụng thì việc yêu cầu tính lãi suất phát sinh đến khi trả hết nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn của Ngân hàng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Anh T phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là  $34.552.331 \times 5\% = 1.727.616$  đồng theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí Ngân hàng A đã nộp.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ các Điều 351, 352, 357, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ các Điều 147, 192, 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng A đối với bị đơn ông Nguyễn Anh T.

Buộc ông Nguyễn Anh T có trách nhiệm trả cho Ngân hàng A (do Ngân hàng A – chi nhánh Bến Tre nhận) số tiền 34.552.331 (ba mươi bốn triệu năm trăm năm mươi hai nghìn ba trăm ba mươi mốt) đồng, trong đó nợ gốc là 29.040.394 (hai mươi chín triệu không trăm bốn mươi nghìn ba trăm chín mươi bốn) đồng, lãi trong hạn là 3.674.625 (ba triệu sáu trăm bảy mươi bốn nghìn sáu trăm hai mươi lăm) đồng, lãi quá hạn là 1.837.312 (một triệu tám trăm ba mươi bảy nghìn ba trăm mười hai) đồng.

Ông Nguyễn Anh T còn phải tiếp tục chịu lãi suất trên số nợ gốc theo mức lãi suất quá hạn theo thỏa thuận trong giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và

điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của ngân hàng chung đính kèm theo Hợp đồng đã ký giữa Ngân hàng A – Chi nhánh Bến Tre với ông Nguyễn Anh T kể từ ngày 25/4/2020 cho đến khi trả hết nợ.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

- Buộc ông Nguyễn Anh T phải nộp số tiền án phí là 1.727.616 (một triệu bảy trăm hai mươi bảy nghìn sáu trăm mười sáu) đồng.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng A – Chi nhánh Bến Tre số tiền 736.000 (bảy trăm ba mươi sáu nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010289 ngày 14/02/2020 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

[3] Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (là ngày 24/4/2020) Ngân hàng A được quyền kháng cáo bản án, ông Nguyễn Anh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(đã ký)

**Nguyễn Thị Ngoan**